



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
22/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,83 - 6,85	0,04 - 0,05	0,52 - 0,53
		Dĩ An 2	6,85 - 6,89	0,1 - 0,12	0,49 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 - 6,98	0,17 - 0,26	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,15	0,21 - 0,27	0,56 - 0,61
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,82	0,08 - 0,09	0,42 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		6,73 - 6,75	0,12 - 0,18	0,55 - 0,57
23/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,85 - 6,88	0,08 - 0,09	0,52 - 0,54
		Dĩ An 2	6,88 - 6,91	0,08 - 0,11	0,45 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		7,03 - 7,05	0,18 - 0,27	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 - 7,15	0,21 - 0,28	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,76 - R7,78	0,08 - 0,09	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		6,84 - 6,85	0,15 - 0,18	0,54 - 0,56
24/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,93	0,05 - 0,06	0,53 - 0,57
		Dĩ An 2	6,91 - 6,96	0,09 - 0,11	0,41 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,98	0,18 - 0,25	0,53 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,11	0,2 - 0,25	0,54 - 0,56
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,8	0,08 - 0,09	0,38 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 - 6,91	0,13 - 0,15	0,52 - 0,55

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
25/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 - 6,92	0,04 - 0,05	0,52 - 0,55
		Dĩ An 2	6,9 - 6,93	0,08 - 0,09	0,51 - 0,54
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 - 6,92	0,18 - 0,25	0,53 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,12	0,2 - 0,26	0,54 - 0,56
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,78	0,07 - 0,08	0,4 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 - 6,9	0,13 - 0,15	0,56 - 0,63
26/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,93 - 6,94	0,1 - 0,11	0,52 - 0,53
		Dĩ An 2	6,93 - 6,95	0,06 - 0,08	0,52 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 - 7,02	0,18 - 0,26	0,48 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,1	0,21 - 0,26	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,8 - 7,83	0,09 - 0,11	0,41 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		7,01 - 7,04	7,17 - 0,18	0,55 - 0,6



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
30/04/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,88 - 6,97	0,05 - 0,06	0,54 - 0,55
		Dĩ An 2	6,82 - 6,88	0,1 - 0,11	0,6 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 - 7,11	0,18 - 0,24	0,49 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,0 - 7,03	0,2 - 0,26	0,47 - 0,67
	CNCN Chơn Thành		7,72 - 7,76	0,07 - 0,1	0,39 - 0,4
	CNCN Thủ Dầu Một		7,09 - 7,21	0,13 - 0,16	0,51 - 0,55
01/05/24	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,08 - 7,12	0,03 - 0,05	0,43 - 0,45
		Dĩ An 2	6,85 - 6,9	0,1 - 0,11	0,61 - 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 - 7,12	0,16 - 0,24	0,5 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,05	0,15 - 0,22	0,54 - 0,62
	CNCN Chơn Thành		7,7 - 7,78	0,09 - 0,1	0,44 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		7,1 - 7,12	0,19 - 0,27	0,43 - 0,55
02/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,87 - 6,89	0,05 - 0,06	0,54 - 0,56
		Dĩ An 2	6,91 - 6,93	0,1 - 0,11	0,48 - 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 - 7,01	0,18 - 0,27	0,55 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 - 7,05	0,2 - 0,25	0,57 - 0,61
	CNCN Chơn Thành		7,73 - 7,74	0,09 - 0,1	0,49 - 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		7,12 - 7,15	0,22 - 0,26	0,61 - 0,65

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
03/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,83 - 6,86	0,06 - 0,07	0,53 - 0,54
		Dĩ An 2	6,86 - 6,88	0,1 - 0,11	0,54 - 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 - 6,97	0,17 - 0,26	0,51 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,05	0,2 - 0,27	0,42 - 0,46
	CNCN Chơn Thành		7,72 - 7,76	0,08 - 0,09	0,45 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		7,18 - 7,2	0,16 - 0,21	0,42 - 0,45
04/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,92	0,03 - 0,05	0,47 - 0,52
		Dĩ An 2	6,83 - 6,85	0,09 - 0,1	0,55 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,92	0,18 - 0,26	0,54 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 - 7,08	0,2 - 0,25	0,4 - 0,42
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,81	0,08 - 0,09	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,11 - 7,15	0,18 - 0,19	0,42 - 0,46